

Số: 123/QĐ-STTTT

Khánh Hòa, ngày 26 tháng 7 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp theo  
Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015

### GIÁM ĐỐC SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Quyết định số 2569/QĐ-UBND ngày 31/8/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông và Quyết định số 2580/QĐ-UBND ngày 01/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc sắp xếp cơ cấu tổ chức Sở Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1235/QĐ-UBND ngày 11/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Bộ tài liệu hướng dẫn xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1700/QĐ-UBND ngày 13/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới, sửa đổi, bổ sung lĩnh vực bưu chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ xác nhận của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông về việc Hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) áp dụng có hiệu lực;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Khánh Hòa phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ đối với các lĩnh vực hoạt động trong Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 203/QĐ-STTTT ngày 08/12/2021 của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3 (VBĐT - t/h);
- UBND tỉnh (VBĐT - đề b/c);
- Sở KH&CN (VBĐT - để biết);
- BBT Trang TTĐT Sở (VBĐT - cập nhật)
- Lưu: VT, Thư ký ISO (A,02).

**GIÁM ĐỐC**

**Phạm Duy Lộc**

**Phụ lục****CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CỦA SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG ĐƯỢC CÔNG BỐ PHÙ HỢP TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001:2015**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 123/QĐ-STTTT ngày 26/7/2022 của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông)*

**I. Các thủ tục hành chính (TTHC) thuộc trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả tại Sở Thông tin và Truyền thông:**

1. Cấp Giấy phép bưu chính (1.003659);
2. Sửa đổi, bổ sung giấy phép bưu chính (1.003687);
3. Cấp lại giấy phép bưu chính khi hết hạn (1.003633);
4. Cấp lại giấy phép bưu chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được (1.004379);
5. Cấp văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính (1.004470);
6. Cấp lại văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được (1.005442);
7. Sửa đổi, bổ sung văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính (1.010902);
8. Cấp đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh (2.001765);
9. Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh (1.003384);
10. Cấp giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp (2.001098);
11. Sửa đổi, bổ sung giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp (1.005452);
12. Gia hạn giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp (2.001091);
13. Cấp lại giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp (2.001087);
14. Thông báo thay đổi chủ sở hữu, địa chỉ trụ sở chính của tổ chức, doanh nghiệp đã được cấp giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp (2.001766);
15. Thông báo thay đổi địa chỉ trụ sở chính, văn phòng giao dịch, địa chỉ đặt hoặc cho thuê máy chủ của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng (2.001684);
16. Thông báo thay đổi cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp cung cấp trò chơi điện tử G1 trên mạng do chia tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi công ty theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; thay đổi phần vốn góp dẫn đến thay đổi thành viên góp vốn (hoặc cổ đông) có phần vốn góp từ 30% vốn điều lệ trở lên của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng (2.001681);
17. Thông báo thay đổi phương thức, phạm vi cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng đã được phê duyệt (1.000073);
18. Thông báo thay đổi tên miền khi cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên trang thông tin điện tử (trên Internet), kênh phân phối trò chơi (trên mạng viễn

thông di động); thẻ loại trò chơi (G2, G3, G4); thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng (2.001666);

19. Thông báo thay đổi cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi công ty theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; thay đổi phần vốn góp dẫn đến thay đổi thành viên góp vốn (hoặc cổ đông) có phần vốn góp từ 30% vốn điều lệ trở lên của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng (1.000067);

20. Trưng bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác bên ngoài trụ sở cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài (1.003888);

21. Cấp giấy phép xuất bản bản tin (địa phương) (1.009374);

22. Văn bản chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin (địa phương) (1.009386);

23. Cho phép hợp báo (trong nước) (2.001171);

24. Cho phép hợp báo (nước ngoài) (2.001173);

25. Cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh (1.003868);

26. Cấp giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm (2.001594);

27. Cấp lại giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm (2.001584);

28. Cấp đổi giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm (1.003729);

29. Cấp giấy phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài (2.001564);

30. Cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh (1.003725);

31. Cấp giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm (1.003483);

32. Cấp giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm (1.003114);

33. Cấp giấy phép hoạt động in (1.004153);

34. Cấp lại giấy phép hoạt động in (2.001744);

35. Đăng ký hoạt động cơ sở in (2.001740);

36. Thay đổi thông tin đăng ký hoạt động cơ sở in (2.001737);

37. Đăng ký sử dụng máy photocopy màu, máy in có chức năng photocopy màu (2.001728);

38. Chuyển nhượng máy photocopy màu, máy in có chức năng photocopy màu (2.001732);

39. Cấp lại giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm (1.008201);

40. Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh (2.002192);

41. Phục hồi danh dự thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh (2.002191);

42. Công nhận ban vận động thành lập hội (hội có phạm vi hoạt động trong tỉnh) (1.003503).

**II. Các lĩnh vực hoạt động nội bộ của Sở Thông tin và Truyền thông được đưa vào xây dựng và áp dụng HTQLCL:**

1. Quản lý văn bản đi và văn bản đến;

2. Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập;

3. Thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập;
4. Tạm ứng;
5. Thanh toán các khoản chi có hợp đồng;
6. Thanh toán, thanh toán tạm ứng chế độ đi học;
7. Thanh toán, thanh toán tạm ứng chi phí đi công tác;
8. Thanh toán, thanh toán tạm ứng các khoản chi trực tiếp mua sắm và chi khác;
9. Mua sắm phục vụ hoạt động thường xuyên;
10. Tổ chức một cuộc thanh tra chuyên ngành Thông tin và Truyền thông;
11. Hiệp y bổ nhiệm lãnh đạo cơ quan báo chí thuộc thẩm quyền của Sở Thông tin và Truyền thông;
12. Đọc xuất bản phẩm lưu chiểu;
13. Theo dõi, xử lý thông tin trên mạng Internet;
14. Thẩm định thiết kế cơ sở dự án thuộc lĩnh vực CNTT;
15. Thẩm định thiết kế chi tiết dự án đầu tư ứng dụng CNTT theo hình thức báo cáo kinh tế - kỹ thuật;
16. Thẩm định về phương án, giải pháp kỹ thuật, công nghệ của đề cương và dự toán chi tiết;
17. Thẩm định hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình di dời hạ tầng bưu chính, viễn thông phải giải tỏa hỗ trợ, bồi thường trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (Công trình có mức bồi thường trên 01 tỷ đồng).

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

**BẢN CÔNG BỐ**

**SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**  
**TỈNH KHÁNH HÒA**

**Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại Sở Thông tin và Truyền thông  
phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đối với các  
hoạt động trong lĩnh vực thông tin và truyền thông**

*(Theo Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 123/QĐ-STTTT ngày 26/7/2022  
của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Khánh Hòa)*

**Bản công bố này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.**

*Khánh Hòa, ngày 26 tháng 7 năm 2022*

**GIÁM ĐỐC**

**Phạm Duy Lộc**